

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS - ST

Ngày: 07 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dương Viết Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thạch và bà Phùng Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 541/2023/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Trần Ngọc S, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982 tại: Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Th, xã H, huyện M, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Duy H và bà: Đinh Thị D (chết); có vợ: Huỳnh Thị Trúc L và 02 con: lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/01/2023 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Q, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Q, vắng mặt.

3. Chị Phan Thị Hoa L, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Q, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Lê Viết H, sinh năm 1989; địa chỉ: TDP 6, phường B, TP Đ, tỉnh Q, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 09/12/2022, Trần Ngọc S sau khi mua được 01 cá thể Tê Tê từ một người đàn ông không quen biết ở địa bàn vùng Khùa (tên vùng người bản địa hay gọi), địa chỉ ở xã D, huyện M, tỉnh Q, với giá 500.000 đồng. S đã đưa về nhốt trong nhà của S. Đến khoảng 07 giờ ngày 10/12/2022, S cho cá thể Tê Tê vào 01 giỏ nhựa, bọc bên ngoài là bao lác màu vàng có ghi số điện thoại 0988.781.663 của người nhận hàng rồi gửi xe Hoàng V, mang biên kiểm soát BKS 73B-006.25. Quá trình gửi cá thể Tê tê, Trần Ngọc S đã đưa ra thông tin là gửi bao đồ ăn về cho một người ở thành phố Đ, tỉnh Q, nên lái xe Nguyễn Anh T của nhà xe Hoàng V đồng ý vận chuyển. Vào lúc 10 giờ 52 phút, ngày 10/12/2022 Nguyễn Anh T điều khiển xe ô tô khách BKS 73B-006.25 đến khu vực đường L, thuộc địa phận phường B, thành phố Đ, tỉnh Q thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ và tiến hành tạm giữ xe ô tô trên cùng tang vật là 01 cá thể Tê Tê còn sống.

Ngày 26/12/2022, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học Việt Nam đã có Kết luận giám định số: 1995/STTNSV kết luận. Bản ảnh gồm 03 ảnh chụp cá thể động vật còn sống là của loài Tê Tê Java, có tên khoa học là *Manis Javanica*. Loài Tê Tê thuộc Lớp thú (Mammalia), Bộ Tê Tê (Pholidota), Họ Tê Tê (Manidae). Loài Tê tê Java (*Manis Javanica*) có tên trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ, đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ số vật chứng gồm 01 cá thể Tê tê Java còn sống, có tên khoa học là *Manis Javanica*; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ, số Imei 1: 866376040139872, số Imei 2: 866376040139864; 01 xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi, mang BKS 73B-006.25; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 73B-006.25; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA 0702862. Cơ quan điều tra đã giao 01 cá thể Tê tê Java còn sống cho Trung tâm Cứu hộ, bảo tồn và Phát triển Sinh vật thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng để xử lý theo quy định; trả lại xe ô tô BKS 73B-006.25 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phan Thị Hoa L.

Tại bản Cáo trạng số 62/VKS - P3 ngày 31/7/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc S từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; Về hình phạt bổ sung: không xử phạt bổ sung tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị trả lại cho bị cáo S vì không liên quan đến hành vi phạm tội 01 điện thoại đã thu giữ của bị cáo. Giao 01 cá thể Tê Tê cho Trung tâm Cứu hộ và Bảo tồn Phát triển Sinh vật thuộc Ban quản lý vườn Quốc gia Phong nha Kẻ bàng xử lý theo quy định. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức có thể và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện tự cải tạo, giáo dục và chăm sóc, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận. Ngày 09/12/2022, bị cáo S mua được 01 cá thể Tê Tê từ một người đàn ông không quen biết, với giá 500.000 đồng. Sau đó, đưa về nhốt trong nhà của S. Đến ngày 10/12/2022, S cho cá thể Tê tê vào 01 giỏ nhựa, bọc bên ngoài là bao lác màu vàng rồi gửi nhà xe Hoàng V, BKS 73B-006.25 do lái xe Nguyễn Anh T lái đưa vào thành phố Đ. Khi xe đi đến khu vực đường Lý Thường Kiệt thuộc địa phận phường B, thành phố Đ thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ. Loài Tê Tê Javan có tên trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Đồng thời, có tên trong nhóm IB, danh mục thực vật rừng, động vật nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Hành vi mua, nhốt, vận chuyển 01 cá thể Tê tê của Trần Ngọc S đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều

244 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức và biết được việc săn bắn, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trái với quy định của pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và bị coi là tội phạm, nhưng do ý thức coi thường, bất chấp pháp luật và hám lợi, nên bị cáo đã cố ý mua, nhốt, vận chuyển 01 con Tê Tê Javan thuộc loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, với mục đích bán lấy tiền phục vụ bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường, gây mất cân bằng hệ sinh thái, đa dạng sinh học của các loại động vật hoang dã, quý hiếm trong môi trường sinh thái và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để nhằm đấu tranh, ngăn chặn triệt để tình trạng săn bắn, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình; tham gia vận động và đóng góp ủng hộ quỹ phòng chống dịch bệnh Covid 19; đã có hành động cứu người gặp tai nạn giao thông và là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương và nhân dân biểu dương ghi nhận; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên thuộc nhân thân tốt. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với ý thức tự phát, chưa hiểu hết tính nguy hiểm của hành vi mà mình thực hiện. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo giáo dục, nên chưa cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được cải tạo giáo dục, tại địa phương là phù hợp với ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 BLHS để xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, phải nuôi con nhỏ, điều kiện gia đình khó khăn, nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Liên quan trong vụ án còn có Nguyễn Quốc H là người quen biết bị cáo qua mạng xã hội. H làm việc tại cơ sở xoa bóp của Hội người mù thành phố Đ, có

quen biết anh Lê Viết H ở phường B, thành phố Đ là chủ quán “Hoàng Ch” muốn tìm kiếm đồ rừng để mua, nên H giới thiệu anh H liên hệ với S để mua đồ rừng, mục đích để H được hưởng tiền hoa hồng. Tuy nhiên, bản thân H bị mù bẩm sinh cả hai mắt từ nhỏ, không đi học, không nhìn thấy sự vật xung quanh, H chưa bao giờ tiếp xúc, chưa nghe mô tả về đặc điểm, hình dáng của con Thút (tức là con Tê tê) nên H không biết con Tê tê có đặc điểm như thế nào. H chỉ nghe và biết con Tê tê là con vật sống trong rừng. H cũng không biết các con vật nuôi như chó, mèo, gà, trâu, bò,... có đặc điểm như thế nào và cũng không phân biệt được các con vật khác nhau. Xác định về mặt nhận thức và ý thức H không phân biệt được giữa động vật rừng và vật nuôi, không biết đó là động vật nguy cấp, quý, hiếm cần phải bảo vệ. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, cũng cần nhắc nhở rút kinh nghiệm.

Đối với Nguyễn Anh T lái xe ô tô khách BKS 73B-006.25, T là người trực tiếp vận chuyển 01 cá thể Tê tê lên xe ô tô để chuyển về cho một người ở thành phố Đ, tỉnh Q. Lúc nhận hàng T không yêu cầu người gửi hàng cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về Tên hàng hóa, cân nặng, họ và tên địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân/ số thẻ căn cước công dân... là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy hành vi của Nguyễn Anh T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên không xem xét.

Đối với anh Lê Viết H, trú tại phường B, thành phố Đ, tỉnh Q. H đến sử dụng dịch vụ tại cơ sở xoa bóp thuộc Hội người mù thành phố Đ, có quen biết Nguyễn Quốc H. Sau đó, có một lần gọi điện thoại cho H để đặt lịch đến sử dụng dịch vụ. H khẳng định không quen biết Trần Ngọc S và chưa bao giờ liên lạc với S. Kết quả tra cứu lịch sử giao dịch giữa các thuê bao di động do nhà mạng cung cấp thể hiện giữa H và S chưa liên hệ qua điện thoại với nhau. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Lê Viết H.

Đối với chị Phan Thị Hoa L là chủ xe khách BKS 73B-006.25. Sáng ngày 10/12/2022 chị L lên xe tại nhà riêng ở xã H, huyện M. Sau khi lái xe Nguyễn Anh T đã nhận bao hàng chứa cá thể Tê tê tại xã H, huyện M. Bản thân T chỉ nghĩ bao hàng trên là đồ ăn, nên cũng không nói với chị L là hàng gì. Chị L hoàn toàn không biết trong bao hàng chứa cá thể Tê tê. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với chị Phan Thị Hoa L.

Đối với người đàn ông bán cá thể Tê tê cho Trần Ngọc S, tại xã D, huyện M, tỉnh Q. Do không có đủ thông tin, địa chỉ, tên tuổi của người đàn ông trên, nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý vật chứng. Trả lại xe ô tô BKS 73B-006.25 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp bà Phan Thị Hoa L là đảm bảo đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét. Tạm giao 01 cá thể Tê tê Java còn sống cho Trung tâm Cứu hộ, bảo tồn và Phát triển Sinh vật thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng để chăm sóc bảo quản trong thời gian chờ cơ quan có thẩm

quyền ra Quyết định xử lý tang vật, vật chứng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tiếp tục giao cá thể Tê Tê Java cho Trung tâm Cứu hộ, bảo tồn và Phát triển Sinh vật thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xử lý theo quy định.

Riêng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, d khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Ngọc S cho UBND xã H, huyện M, tỉnh Q phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.

2. Về hình phạt bổ sung: Không xử phạt bổ sung tiền đối với bị cáo Trần Ngọc S.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên giao 01 cá thể Tê Tê Java cho Trung tâm Cứu hộ, bảo tồn và Phát triển sinh vật thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xử lý theo quy định (đã giao nhận theo biên bản giao nhận động vật số 01/BB-GNĐVR ngày 10/12/2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra và Trung tâm Cứu hộ, bảo tồn và Phát triển sinh vật thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng).

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ, số Imei 1: 866376040139872, số Imei 2: 866376040139864

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình, ngày 28/8/2023).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Xử buộc bị cáo Trần Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước..

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);
- PV 06 - CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Dương Viết Hải